

Bản án số: 41 /2020/HS-ST
Ngày 10-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Lam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Phụng;

Ông Lý Dưa Nù.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lương Thị Ái- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Thái Minh- Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: V V M, tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 20 tháng 01 năm 1982 tại huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản L P, xã L K, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: Không biết chữ; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông V V B (Đã chết) và con bà V Th B; Bị cáo có vợ: V Th T và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 02 tháng 01 năm 2020 đến nay. (Có mặt)

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Hoàng Thị Hà – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- **Người làm chứng:** Anh L V H, L V K (Đều có mặt tại phiên tòa)

- **Người chứng kiến:** Anh V V M. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 01/01/2020, V V M đã đi bộ từ nhà vào khu vực ruộng thuộc Bản L P, xã L K để mua Heroine sử dụng và bán kiếm lời, gặp và mua của một người đàn ông không quen biết một gói ma túy với giá 300.000đ. Mua xong, V V M về nhà lấy một ít ra sử dụng, số Heroine còn lại M chia thành 03 gói nhỏ gói bằng mảnh giấy kẻ ngang, cất giấu 01 gói ở đầu giường ngủ còn 02 gói M để trong túi quần bên phải đang mặc.

Đến khoảng 11 giờ ngày 01/01/2020, khi V V M đang đi chơi tại khu vực gần cổng trường mầm non bản L P thì gặp L V H và L V K. L V H hỏi V V M “có Heroine bán không?” M trả lời “không có”. Một lúc sau M lấy 01 gói Heroine từ trong túi quần đang mặc và nói H “Đưa tiền đây rồi bán cho một gói” nghe xong L V H lấy ra một tờ tiền mệnh giá 50.000đ đưa cho M, M cầm tiền cất rồi đưa gói Heroine được gói bằng mảnh giấy trắng kẻ ngang đưa cho H. Đồng thời L V K hỏi M “Còn Heroine không? Bán cho một gói” M im lặng không trả lời mà lấy gói Heroine còn lại trong túi quần đưa ra cho K, K cầm gói Heroine rồi đưa cho M tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng. Bán Heroine xong M đi về nhà còn K và H cùng đi về và sử dụng hết số Heroine vừa mua được.

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 02/01/2020 khi V V M đang ở nhà thì bị tổ công tác công an huyện Tương Dương bắt phát hiện bắt quả tang thu giữ tại dưới gối trên giường ngủ của M 01 gói Heroine được gói bằng mảnh giấy trắng kẻ ngang.

Kết luận giám định số: 136/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 09/01/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

- Chất bột màu trắng thu giữ của V V M gửi tới giám định là ma túy (Heroine), có khối lượng 0,1g (*Không thấy một gam*).

Bản cáo trạng số 23/CT-VKS-TD ngày 12 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương đã truy tố V V M về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố của Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo: V V M từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, miễn án phí hình sự sơ thẩm và hình phạt bổ sung cho bị cáo, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật, truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền bị cáo phạm tội mà có.

Người bào chữa không có ý kiến tranh luận với bản luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc và áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ là tự thú, bố bị cáo là thương binh để lượng hình phạt thấp nhất theo đề nghị của Kiểm sát viên đối với bị cáo.

Tại phiên toà bị cáo không thừa nhận đã bán ma túy trực tiếp cho hai người là anh H và anh K mà chỉ thừa nhận đã bán cho anh H một gói với giá 50.000đ và thấy anh K đưa 50.000đ cho anh H để H mua hộ một gói ma túy nữa từ bị cáo. Lời nói sau cùng trước Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để nhanh chóng trở về với gia đình và xã hội.

Những người làm chứng là anh H và anh K có mặt tại phiên toà khẳng định bị cáo bán trực tiếp cho anh H một gói ma túy với giá 50.000đ rồi 05 phút sau bán trực tiếp cho anh K một gói ma túy nữa cũng với giá 50.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra bị cáo V V M đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Tại phiên toà bị cáo chỉ thừa nhận đã bán cho anh H hai gói ma túy ở hai thời điểm độc lập nhưng trong nhận thức của bị cáo biết anh H mua hộ cho anh K một gói. Việc lời nại tại phiên toà của bị cáo không làm thay đổi bản chất vụ án và không có cơ sở. Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ, lời khai của những người làm chứng có mặt tại phiên toà Hội đồng xét xử có đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 01/01/2020 tại Bản L P, xã L K, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An, V V M đã có hành vi bán trái phép 02 gói Heroine cho L V H và L V K mỗi người một gói thu số tiền 100.000 đồng. Hành vi mà bị cáo đã thực hiện cấu thành tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Như vậy quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương đối với bị cáo về tội danh và điều khoản trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ hậu quả của vụ án: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự đã cố ý thực hiện tội phạm rất nghiêm trọng xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là một trong những nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội và tội phạm. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thái độ khai báo của bị cáo là thành khẩn, ăn năn hối cải, sau khi bị phát giác hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị cáo đã chủ động khai ra hành vi bán ma túy trước đó nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của người bào chữa áp dụng các điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và lượng hình ở mức thấp nhất theo lời đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa là thỏa đáng. Việc người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết bổ của bị cáo là người có công với cách mạng nhưng có tài liệu chứng minh nên không có căn cứ để chấp nhận.

[6] Hình phạt bổ sung: Kết quả xác minh tài sản của bị cáo chỉ đủ duy trì cuộc sống thiết yếu hàng ngày và không có tài sản nào được tạo lập từ việc phạm tội nên chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo không rõ lai lịch nên cơ quan cảnh sát điều tra chưa có cơ sở để điều tra làm rõ. Hành vi của các anh H và K không cấu thành tội phạm cơ quan điều tra cần giao cho chính quyền địa phương nơi cư trú có biện pháp giáo dục.

[7] Xử lý vật chứng: Tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án

[8] Biện pháp tư pháp: Truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 100.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có.

[9] Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo V V M phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

- Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 251, các điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: **V V M 07 (Bảy)** năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/01/2020.

- Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Truy thu từ bị cáo V V M số tiền 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*) sung ngân sách Nhà nước.

Tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án (Đặc điểm và tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng số 28 ngày 13.3.2020 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An);

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo V V M.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 12/5/2020.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKSND huyện Tương Dương;
- Công an huyện Tương Dương;
- Bị cáo, Trại tạm giam;
- Người bào chữa;
- Sở Tư Pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Tương Dương;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*Đã ký*)

Trần Văn Lam

